**ĐỀ THI TỰ LUẬN**

**Môn thi: Tâm Lí Học  
Thời gian làm bài: 120 phút**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

# PHÂN BỔ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ  
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu  
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng  
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích  
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá  
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

# CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

## Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1:** Liệt kê các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn 1. **(0.5 điểm)**

**Trả lời:**

Các nhiệm vụ của tâm lý học được nêu trong đoạn văn 1 là:  
1. Nghiên cứu bản chất của hoạt động tâm lý cả về mặt số lượng và chất lượng.  
2. Phát hiện các quy luật hình thành, phát triển tâm lý.  
3. Tìm ra cơ chế của các hiện tượng tâm lý.

**Câu 2:** Nêu rõ bản chất của tâm lý theo chủ nghĩa duy vật biện chứng được trình bày trong đoạn văn 2. **(0.5 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất của tâm lý theo chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng tâm lý người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể, mang bản chất xã hội và có tính lịch sử. Tâm lý là sự tác động của hiện thực khách quan vào hệ thần kinh, tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới, mang tính sinh động, sáng tạo và chủ thể. Tâm lý con người khác xa với tâm lý của các loài động vật cao cấp ở chỗ nó có bản chất xã hội và tính lịch sử.

## Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 3:** Giải thích bản chất của tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng trong tài liệu Tâm lý học đại cương. **(0.75 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất của tâm lý theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng khẳng định rằng tâm lý người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người thông qua chủ thể. Tâm lý mang bản chất xã hội và có tính lịch sử. Cụ thể, tâm lý là sự tác động của hiện thực khách quan vào hệ thần kinh, tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới, mang tính sinh động, sáng tạo và chủ thể. Tâm lý con người khác xa với tâm lý của các loài động vật cao cấp ở chỗ nó có bản chất xã hội và mang tính lịch sử, thể hiện qua các mối quan hệ xã hội và sự tiếp thu kinh nghiệm xã hội.

**Câu 4:** So sánh sự phản ánh tâm lý với các hình thức phản ánh khác như phản ánh cơ học và phản ánh sinh vật, nêu rõ điểm khác biệt giữa chúng. **(0.75 điểm)**

**Trả lời:**

Sự phản ánh tâm lý khác với các hình thức phản ánh khác như phản ánh cơ học và phản ánh sinh vật ở những điểm sau:  
  
1. \*\*Phản ánh tâm lý\*\*: Là sự tác động của hiện thực khách quan vào hệ thần kinh, tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới. Hình ảnh tâm lý mang tính sinh động, sáng tạo và chủ thể, phụ thuộc vào lăng kính chủ quan của mỗi người.  
  
2. \*\*Phản ánh cơ học\*\*: Là sự tác động qua lại giữa các loại vật chất, để lại dấu vết vật lý mà không có tính chất sinh động hay sáng tạo. Ví dụ, viên phấn viết lên bảng để lại vết phấn.  
  
3. \*\*Phản ánh sinh vật\*\*: Là sự phản ánh của các sinh vật đối với môi trường sống, nhưng không có tính chất chủ thể và sáng tạo như phản ánh tâm lý của con người.  
  
Tóm lại, điểm khác biệt chính là phản ánh tâm lý có tính chất sinh động, sáng tạo và phụ thuộc vào chủ thể, trong khi phản ánh cơ học và sinh vật không có những đặc điểm này.

## Cấp độ 3 - Áp dụng

**Câu 5:** Vận dụng kiến thức về bản chất của tâm lý để giải thích cách mà tâm lý con người phản ánh hiện thực khách quan trong đời sống hàng ngày. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý con người phản ánh hiện thực khách quan thông qua quá trình tác động của thế giới khách quan vào não bộ, tạo ra "hình ảnh tâm lý" về thế giới. Hình ảnh này mang tính sinh động và sáng tạo, phụ thuộc vào "lăng kính chủ quan" của mỗi cá nhân. Điều này có nghĩa là cùng một hiện thực có thể được phản ánh khác nhau ở các chủ thể khác nhau, hoặc ở cùng một chủ thể nhưng trong các hoàn cảnh và trạng thái khác nhau. Do đó, tâm lý con người không chỉ là sự phản ánh thụ động mà còn là sự tương tác tích cực với môi trường xung quanh.

**Câu 6:** Minh họa các quy luật hình thành và phát triển tâm lý bằng ví dụ cụ thể từ các hoạt động tâm lý trong môi trường giáo dục. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Không có thông tin trong tài liệu.

## Cấp độ 4 - Phân tích

**Câu 7:** Phân tích và so sánh mối quan hệ giữa các hiện tượng tâm lý và các yếu tố khách quan tác động đến não con người trong tài liệu Tâm lý học đại cương. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Mối quan hệ giữa các hiện tượng tâm lý và các yếu tố khách quan tác động đến não con người được thể hiện qua sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người. Tâm lý con người là sự phản ánh của thế giới khách quan thông qua "lăng kính chủ quan", nghĩa là các hiện tượng tâm lý hình thành từ sự tác động của các yếu tố khách quan vào hệ thần kinh và não bộ.  
  
Các hiện tượng tâm lý, như quá trình nhận thức, xúc cảm và ý chí, diễn ra trong thời gian tương đối ngắn và có sự mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Chúng phụ thuộc vào các yếu tố khách quan như môi trường sống, nền văn hóa xã hội và các mối quan hệ xã hội.   
  
Bên cạnh đó, bản chất xã hội và lịch sử của tâm lý con người cho thấy rằng tâm lý không chỉ là sản phẩm của các yếu tố khách quan mà còn chịu ảnh hưởng sâu sắc từ các mối quan hệ xã hội và kinh nghiệm lịch sử của cá nhân. Do đó, để hiểu rõ các hiện tượng tâm lý, cần phải nghiên cứu bối cảnh xã hội và các yếu tố khách quan mà con người sống và hoạt động.

**Câu 8:** Xác định và phân loại các chức năng của tâm lý học dựa trên bản chất và ý nghĩa của nó trong đời sống xã hội, từ đó đánh giá vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học có các chức năng chính sau:  
  
1. \*\*Định hướng cho hoạt động\*\*: Tâm lý học giúp xác định động cơ và mục đích của hành động con người.  
2. \*\*Điều khiển, kiểm tra hoạt động\*\*: Tâm lý học cung cấp các chương trình, kế hoạch, phương pháp và phương thức để thực hiện hoạt động.  
3. \*\*Điều chỉnh hoạt động\*\*: Tâm lý học giúp điều chỉnh hoạt động cho phù hợp với mục tiêu đã xác định và điều kiện thực tế.  
  
\*\*Ý nghĩa trong đời sống xã hội\*\*:  
- Tâm lý học góp phần giải thích các hiện tượng tâm lý của con người, phục vụ cho giáo dục và các lĩnh vực khác trong xã hội.  
- Nó giúp đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý con người và có ý nghĩa thực tiễn đối với nhiều lĩnh vực của đời sống.  
  
\*\*Đánh giá vai trò\*\*:  
Tâm lý học đóng vai trò quan trọng trong việc hiểu và giải thích các hiện tượng tâm lý, từ đó cải thiện các mối quan hệ xã hội và nâng cao hiệu quả trong giáo dục và giao tiếp.

## Cấp độ 5 - Đánh giá

**Câu 9:** Đánh giá vai trò của tâm lý học trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người và phê bình những ý kiến trái ngược với quan điểm khoa học về tâm lý học. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học đóng vai trò quan trọng trong việc giải thích các hiện tượng tâm lý của con người bằng cách nghiên cứu bản chất, quy luật hình thành và phát triển của hoạt động tâm lý. Nó giúp phát hiện cơ chế của các hiện tượng tâm lý, từ đó cung cấp cái nhìn khoa học về tâm lý con người. Tâm lý học cũng góp phần đấu tranh chống lại các quan điểm phản khoa học về tâm lý, nhấn mạnh rằng tâm lý con người có nguồn gốc từ thế giới khách quan và mang tính xã hội, lịch sử.  
  
Những ý kiến trái ngược với quan điểm khoa học về tâm lý học thường thiếu cơ sở lý luận và thực tiễn, không thể giải thích một cách khoa học các hiện tượng tâm lý. Điều này có thể dẫn đến sự hiểu lầm và áp dụng sai trong giáo dục và các lĩnh vực khác, do đó cần phải phê bình và bác bỏ những quan điểm này để bảo vệ tính chính xác và giá trị của tâm lý học.

**Câu 10:** Xét đoán sự liên hệ giữa bản chất xã hội của tâm lý người và các hiện tượng tâm lý khác trong đời sống, đồng thời đưa ra ý kiến về tầm quan trọng của việc hiểu rõ về phản ánh tâm lý trong giáo dục. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất xã hội của tâm lý người thể hiện ở việc tâm lý con người là sản phẩm của các mối quan hệ xã hội và kinh nghiệm lịch sử. Tâm lý không chỉ phản ánh hiện thực khách quan mà còn chịu ảnh hưởng sâu sắc từ môi trường xã hội, văn hóa và các quan hệ con người. Điều này cho thấy rằng các hiện tượng tâm lý như cảm xúc, hành vi và tư duy đều có nguồn gốc xã hội và lịch sử, ảnh hưởng đến cách mà con người tương tác và phát triển trong xã hội.  
  
Việc hiểu rõ về phản ánh tâm lý trong giáo dục là rất quan trọng, vì nó giúp giáo viên và nhà giáo dục nhận thức được rằng tâm lý học là sản phẩm của hoạt động và giao tiếp. Điều này cho phép họ tổ chức hoạt động dạy và học một cách hiệu quả, phù hợp với từng cá nhân, từ đó hình thành và phát triển tâm lý của học sinh một cách tốt nhất.

## Cấp độ 6 - Sáng tạo

**Câu 11:** Đề xuất một mô hình tích hợp mới để nghiên cứu và phát triển các hiện tượng tâm lý, sử dụng các phương pháp từ tâm lý học, triết học và các khoa học tự nhiên. **(0.75 điểm)**

**Trả lời:**

Đề xuất mô hình tích hợp mới để nghiên cứu và phát triển các hiện tượng tâm lý có thể bao gồm các bước sau:  
  
1. \*\*Nghiên cứu bối cảnh xã hội và môi trường\*\*: Sử dụng phương pháp quan sát và điều tra để thu thập thông tin về các mối quan hệ xã hội và môi trường sống của cá nhân, từ đó hiểu rõ hơn về ảnh hưởng của chúng đến tâm lý.  
  
2. \*\*Phân tích hiện tượng tâm lý\*\*: Áp dụng các phương pháp thực nghiệm để kiểm tra các quy luật và cơ chế hình thành các hiện tượng tâm lý, đồng thời sử dụng phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động để hiểu rõ hơn về các thuộc tính tâm lý qua kết quả công việc của cá nhân.  
  
3. \*\*Đánh giá và đo lường\*\*: Sử dụng phương pháp trắc nghiệm (test) để đo lường các hiện tượng tâm lý, đảm bảo tính chuẩn hóa và khả năng lượng hóa các chỉ tiêu tâm lý.  
  
4. \*\*Thảo luận và tương tác\*\*: Áp dụng phương pháp đàm thoại để thu thập thêm thông tin từ đối tượng nghiên cứu, từ đó tạo ra một bức tranh toàn diện về tâm lý cá nhân.  
  
5. \*\*Tổng hợp và phân tích dữ liệu\*\*: Kết hợp các dữ liệu thu thập được từ các phương pháp trên để rút ra kết luận và phát triển các giải pháp can thiệp phù hợp nhằm cải thiện và phát triển tâm lý cá nhân.  
  
Mô hình này sẽ giúp tích hợp các phương pháp từ tâm lý học, triết học và các khoa học tự nhiên để có cái nhìn toàn diện và sâu sắc hơn về các hiện tượng tâm lý.

**Câu 12:** Thiết kế một chương trình giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bản chất và chức năng của tâm lý học trong đời sống xã hội, kết hợp các hoạt động thực tiễn và lý thuyết. **(0.75 điểm)**

**Trả lời:**

Chương trình giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bản chất và chức năng của tâm lý học trong đời sống xã hội có thể được thiết kế như sau:  
  
1. \*\*Giới thiệu lý thuyết\*\*:  
 - Tổ chức các buổi học lý thuyết về bản chất của tâm lý học, nhấn mạnh sự phản ánh hiện thực khách quan vào não người và tính xã hội, lịch sử của tâm lý con người.  
  
2. \*\*Hoạt động thực tiễn\*\*:  
 - Thực hiện các buổi thảo luận nhóm về các quy luật hình thành và phát triển tâm lý, ví dụ như quy luật tư duy và nhân cách.  
 - Tổ chức các hoạt động giao tiếp, giúp học viên trải nghiệm và nhận thức được vai trò của tâm lý trong các mối quan hệ xã hội.  
  
3. \*\*Phương pháp nghiên cứu\*\*:  
 - Khuyến khích học viên áp dụng các phương pháp nghiên cứu tâm lý như quan sát, thực nghiệm và điều tra để thu thập dữ liệu về các hiện tượng tâm lý trong đời sống hàng ngày.  
  
4. \*\*Kết nối lý thuyết với thực tiễn\*\*:  
 - Tổ chức các buổi hội thảo với chuyên gia tâm lý để giải thích các hiện tượng tâm lý trong xã hội, từ đó giúp học viên hiểu rõ hơn về ý nghĩa thực tiễn của tâm lý học.  
  
5. \*\*Đánh giá và phản hồi\*\*:  
 - Thực hiện các bài kiểm tra và khảo sát để đánh giá mức độ nhận thức của học viên về tâm lý học và ứng dụng của nó trong đời sống xã hội.  
  
Chương trình này sẽ giúp học viên hiểu rõ hơn về bản chất và chức năng của tâm lý học, đồng thời áp dụng kiến thức vào thực tiễn.